

Số: 06/2024/QĐST-KDTM

H, ngày 06 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2024/TLST-KDTM ngày 01 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty H; Trụ sở: số 206 đường H, phường Phú Diễn, quận B, H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt H; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị V; Chức vụ: Nhân viên

* **Bị đơn:** Công ty A; Trụ sở: Số 35-4 NV1, Block 4, Khu đô thị The Manor Central Park, phường Đại Kim, quận H, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trí H; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ Q; Chức vụ: Phó Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty A và Công ty H thống nhất xác nhận tính đến ngày 27/2/2024, Công ty A còn phải thanh toán cho Công ty H số tiền: 1.017.322.225 VND(Trong đó: Số tiền nợ gốc còn lại: 895.465.948 đồng và số tiền nợ lãi xác định mức lãi suất là 10%/năm, phát sinh từ ngày 10/11/2022 đến hết ngày 27/02/2024 là: 121.856.277 đồng) theo Hợp đồng thi công nội thất số 0705.2022/HĐTCNT/AAA-VT ngày 07/05/2022 và Phụ lục hợp đồng kinh tế số 01 và Phụ lục hợp đồng kinh tế số 02 ngày 01/08/2022.

Công ty A và Công ty H thống nhất phương án thanh toán khoản nợ gốc như sau:

- Lần 1: Chậm nhất ngày 30/03/2024, Công ty A sẽ thanh toán cho Công ty H số tiền: 300.000.000 đồng.

- Lần 2: Chậm nhất ngày 30/04/2024, Công ty A sẽ thanh toán cho Công ty H số tiền: 300.000.000 đồng.

- Lần 3: Chậm nhất ngày 20/05/2024, Công ty A sẽ thanh toán cho Công ty H số tiền: 295.465.948 đồng.

Nếu Công ty A trả tiền đúng và đủ theo lộ trình trên thì Công ty H sẽ miễn toàn bộ tiền lãi chậm trả là: 121.856.277 đồng.

Trường hợp Công ty A trả không đúng lộ trình trên thì Công ty H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi như đã tính ở trên: 121.856.277 đồng và Công ty A tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất 10%/năm tính từ ngày 28/02/2024 cho đến khi Công ty A thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán cho Công ty H.

Án phí: Công ty A và Công ty H thống nhất mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cụ thể, Công ty A và Công ty H mỗi bên phải chịu 9.715.994 đồng.

Do Công ty H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 19.000.000 đồng. Vì vậy, hoàn trả cho Công ty H 9.284.006 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0011149 ngày 31/01/2024 tại Chi cục Thi hành án quận H.

Ngoài ra, Công ty cổ phần Thiết kế kiến trúc – Nội thất – Xây dựng AAA và Công ty H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- Thị hành án quận H;
- Lưu HS.

H